|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ĐÀ BẮC  TRƯỜNG TH&THCS TRUNG THÀNH  *Đề chính thức* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **Năm học 2021 - 2022**  **Môn Lịch sử - Lớp 8**  *(Thời gian làm bài: 45 phút)* |

**I. TRẮC NGHIỆM:** *(3,0 điểm)*

***Hãy khoanh tròn vào chữ cái đầu phương án trả lời đúng nhất.***

**Câu 1.** **Ngày 20 - 11 - 1873, diễn ra sự kiện gì ở Bắc Kì ?**

A. Thực dân Pháp đánh chiếm Thanh Hóa.

B. Pháp nổ súng tấn công thành Hà Nội.

C. Nhân dân Hà Nội chủ động đốt kho đạn của Pháp.

D. Quân dân ta anh dũng đánh bại cuộc tấn công của Pháp ở Hà Nội.

**Câu 2. Trận đánh gây được tiếng vang lớn nhất năm 1873 ở Bắc Kì là trận nào ?**

A. Trận đánh địch ở Thanh Hoá.

B. Trận bao vây quân địch ở thành Hà Nội.

C. Trận phục kích của quân ta ở ngoại thành Nội.

D. Trận phục kích của quân ta và quân Cờ Đen ở cầu Giấy (Hà Nội).

[**Câu 3.** Thực dân Pháp đã viện cớ nào để xâm lược Bắc Kì lần thứ hai (1882) ?](https://doctailieu.com/trac-nghiem/thuc-dan-phap-da-vien-co-nao-de-xam-luoc-bac-ki-lan-thu-hai-1882-dnha-nguyen-76052)

A. Nhà Nguyễn vi phạm Hiệp ước Giáp Tuất (1874).

B.Nhà Nguyễn vẫn tiếp tục chính sách "bế quan tỏa cảng".

C. Nhà Nguyễn đàn áp đẫm máu các cuộc khởi nghĩa của nông dân.

D. Nhà Nguyễn tiếp tục có sự giao hảo với nhà Thanh ở Trung Quốc.

**Câu 4.** [Ngày 3 - 4 - 1882, quân Pháp do ai chỉ huy bất ngờ đổ bộ lên Hà Nội ?](https://doctailieu.com/trac-nghiem/ngay-3-4-1882-quan-phap-do-ai-chi-huy-bat-ngo-do-bo-len-ha-noi-b-ri-vi-e-76078)

A. Gác-ni-ê

B.Đuy-puy

C. Ri-vi-e

D. Hác-măng

**Câu 5.** [Người lãnh đạo quan quân triều đình chống lại cuộc tấn công thành Hà Nội lần thứ hai (1882) của quân Pháp là](https://doctailieu.com/trac-nghiem/nguoi-lanh-dao-quan-quan-trieu-dinh-chong-lai-cuoc-tan-cong-thanh-ha-noi-lan-thu-76054):

A. Hoàng Diệu

B. Hoàng Tá Viêm

C. Nguyễn Tri Phương

D. Lưu Vĩnh Phúc

**Câu 6.** Triều đình Huế thừa nhận nền bảo hộ của Pháp ở Bắc Kì và Trung Kì, đồng thời cắt tỉnh Bình Thuận ra khỏi Trung Kì, sáp nhập vào Nam Kì - thuộc Pháp thông qua việc kí kết bản Hiệp ước:

A. Giáp Tuất 1874.

B.Giáp Tuất năm 1862.

C. Hác-măng 1883.

D. Pa-tơ-nốt 1884.

**Câu 7.** **Hiệp ước nào là mốc chấm dứt sự tồn tại của triều đại phong kiến nhà Nguyễn với tư cách là một quốc gia độc lập ?**

A. Hiệp ước Nhâm Tuất (1862).

B. Hiệp ước Giáp Tuất (1874).

C. Hiệp ước Hác-măng (1883).

D. Hiệp ước Pa-tơ-nốt (1884).

**Câu 8.** Đêm mồng 4 rạng sáng 5-7-1885, ở Huế đã diễn ra sự kiện lịch sử gì ?

A. Vua Hàm Nghi xuống chiếu Cần Vương.

B.Ưng Lịch lên ngôi vua, lấy hiệu là Hàm Nghi.

C. Thực dân Pháp tấn công kinh thành Huế.

D. Cuộc phản công ở kinh thành Huế của phe chủ chiến.

**Câu 9.** "Cần vương” có nghĩa là:

###### A.đứng lên cứu nước.

###### B. giúp vua cứu nước.

C. chống Pháp xâm lược.

D. những điều bậc quân vương cần làm.

**Câu 10. Nguyên nhân bùng nổ của phong trào Yên Thế:**

**A.**vì bị vua quan phong kiến áp bức nặng nề.

**B.** muốn giúp vua cứu nước.

**C.**muốn lật đổ vương triều nhà Nguyễn.

**D.**căm thù Pháp, chống Pháp để bảo vệ cuộc sống tự do.

**Câu 11.** Trước tình hình đất nước ngày càng nguy khốn, đồng thời xuất phát từ lòng yêu nước, thương dân, muốn cho nước nhà giàu mạnh, một số quan lại, sĩ phu yêu nước đã mạnh dạn đề nghị gì với nhà nước phong kiến ?

A. Đổi mới tất cả các mặt.

B. Đổi mới công việc nội trị.

C. Đổi mới nền kinh tế văn hóa.

D. Đổi mới chính sách đối ngoại.

**Câu 12.** Năm 1877 và 1882, Nguyễn Lộ Trạch dâng vua Tự Dức 2 bản “Thời vụ sách”, đề nghị cải cách vấn đề gì ?

A.phát triển buôn bán, chấn chỉnh quốc phòng.

B. Chấn chỉnh bộ máy quan lại, cải tổ giáo dục.

C. Đẩy mạnh khai khẩn ruộng hoang và khai thác mỏ.

D. Chấn hưng dân khí, khai thông dân trí, bảo vệ đất nước.

**II. TỰ LUẬN:** *(7,0 điểm)*

**Câu 1.** (*4,0 điểm)*

Khởi nghĩa Yên Thế có những điểm nào giống và khác so với các cuộc khởi nghĩa cùng thời ?

**Câu 2.** *(2,0 điểm)*

Đánh giá những mặt tích cực và hạn chế của những đề nghị cải cách ở Việt Nam vào nửa cuối thế kỷ XIX.

**Câu 3.** *(1,0 điểm)*

Từ việc triều đình nhà Nguyễn kí kết các hiệp ước đầu hàng thực dân Pháp, em rút ra bài học gì trong việc bảo vệ độc lập, chủ quyền thiêng liêng của tổ quốc hiện nay ?

Hết

*Họ và tên HS :......................................................... Số báo danh : ..........................*

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ĐÀ BẮC  TRƯỜNG TH&THCS TRUNG THÀNH | **HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **Năm học 2021 - 2022**  **Môn Lịch sử - Lớp 8**  *(Thời gian làm bài: 45 phút)* |

**I. TRẮC NGHIỆM** *(3,0 điểm)*

*Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 diểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| **Đáp án** | B | D | A | C | A | C | D | D | B | D | C | D |

**II. TỰ LUẬN** *(7,0 điểm)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1**  *(4,0 điểm)* | **1.1. Điểm giống**  - Đều là những cuộc khởi nghĩa lớn trong phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân ta ở cuối thế kỷ XIX;  - Đều có sự tham gia đông đảo của các tầng lớp nhân dân;  - Đều thất bại;  … | 1,5 |
| **1.2. Điểm khác**  - Mục tiêu: bảo vệ xóm làng, cuộc sống của mình, không phải là khôi phục chế độ phong kiến, bảo vệ ngôi vua như các cuộc khởi nghĩa cùng thời.  - Lãnh đạo: không phải các văn thân, sĩ phu mà là những người xuất thân từ nông dân với những phẩm chất đặc biệt (tiêu biểu là Hoàng Hoa Thám): căm thù đế quốc, phong kiến, mưu trí, dũng cảm, sáng tạo, trung thành với quyền lợi của những người cùng cảnh ngộ, hết sức thương yêu nghĩa quân.  - Lực lượng tham gia: đều là những người nông dân cần cù, chất phác, yêu cuộc sống.  - Địa bàn hoạt động: khởi nghĩa Yên Thế nổ ra ở vùng rừng núi trung du Bắc Kì.  - Về cách đánh: nghĩa quân Yên Thế có lối đánh linh hoạt, cơ động, giảng hòa khi cần thiết,...  - Thời gian tồn tại: cuộc khởi nghĩa tồn tại dai dẳng suốt 30 năm, gây cho địch nhiều tổn thất.  - Ý nghĩa: khởi nghĩa Yên Thế tiêu biểu cho tinh thần quật khởi của nông dân, có tác dụng làm chậm quá trình xâm lược, bình định vùng trung du và miền núi phía Bắc của thực dân Pháp.  - Tính chất: là một phong trào yêu nước, không nằm trong phong trào Cần Vương. | 2,5 |
| **Câu 2**  *(2,0 điểm)* | **2.2. Tích cực**  Đáp ứng phần nào yêu cầu của nước ta lúc đó, có tác động tới cách nghĩ, cách làm của một bộ phận quan lại triều đình. | 1,0 |
| **2.2. Hạn chế**  - Các đề nghị cải cách vẫn mang tính chất lẻ tẻ, rời rạc.  - Không giải quyết được mâu thuẫn giữa nhân dân ta với thực dân Pháp xâm lược và giữa nông dân với địa chủ phong kiến. | 1,0 |
| **Câu 3**  *(1,0 điểm)* | - Cần có lòng yêu nước, yêu quê hương;  - Rèn luyện lòng dũng cảm, kiên quyết, bất khuất;  - Đẩy mạnh học tập, nâng cao trình độ, kiến thức, tư duy;  - Kiên quyết trước mọi âm mưu của kẻ thù;  - Kiên quyết bảo vệ nền độc lập của Tổ quốc, tấc đất non sông;  - Yêu chuộng hòa bình;  … | 1,0 |

**Lưu ý:** *Trên đây chỉ là định hướng, giáo viên nắm được nội dung trong bài làm của học sinh, tránh đếm ý cho điểm ; vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng mức điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài làm có sáng tạo.*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | PHÒNG GD&ĐT ĐÀ BẮC |  | | **TRƯỜNG TH&THCS TRUNG THÀNH** |  |   **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN: LỊCH SỬ LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT** | | | | | | | | | | | | | | |
| **TT** | | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | | **%**  **tổng**  **điểm** | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Số CH** | | ***Thời gian***  ***(phút)*** |
| ***Số CH*** | ***Thời gian***  ***(phút)*** | ***Số CH*** | ***Thời gian***  ***(phút)*** | ***Số CH*** | ***Thời gian***  ***(phút)*** | ***Số CH*** | ***Thời gian***  ***(phút)*** | ***TN*** | ***TL*** |
| 1 | | Chương I.  Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp từ năm 1858 đến cuối thế kỷ XIX | Bài 25. Kháng chiến lan rộng ra toàn quốc (1873 - 1884) | 7  (1,75) | 7 |  |  |  |  | 1  (1,0) | 8 | 7 | 1 | 15 | 27,5 | |
| Bài 26. Phong trào kháng chiến chống Pháp trong những năm cuối thế kỉ XIX | 2  (0,5) | 2 |  |  |  |  |  |  | 2 |  | 2 | 5 | |
| Bài 27. Khởi nghĩa Yên Thế và PT chống pháp của đồng bào miền núi cuối thế kỉ XIX | 1  (0,25) | 1 | 1  (4,0) | 15 |  |  |  |  | 1 | 1 | 16 | 42,5 | |
| Bài 28. Trào lưu cải cách Duy tân ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX | 2  (0,5) | 2 |  |  | 1  (2,0) | 10 |  |  | 2 | 1 | 12 | 25 | |
| **Tổng** | | | | **12**  **(3,0)** | **12** | **1**  **(4,0)** | **15** | **1**  **(2,0)** | **10** | **1**  **(1,0)** | **8** | **12** | **3** | **45** | **100** | |
| **Tỉ lệ (%)** | | | | **30%** | | **40%** | | **20%** | | **10%** | | **30** | **70** |  | **100** | |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | | | **70%** | | | | **30%** | | | | **100%** | |  | **100** | |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ĐÀ BẮC |  |
| **TRƯỜNG TH&THCS TRUNG THÀNH** |  |

**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: LỊCH SỬ LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức/kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi**  **theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | Chương I.  Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp từ năm 1858 đến cuối thế kỷ XIX | 1. Kháng chiến lan rộng ra toàn quốc (1873 - 1884) | **Nhận biết:**  - Trình bày được cuộc kháng chiến của quân dân Hà Nội và các địa phương khác ở Bắc kỳ trước cuộc tấn công của thực dân Pháp;  - Biết được âm mưu, diễn biến cuộc tấn công đánh chiếm Bắc Kì lần thứ hai của thực dân Pháp;  - Trình bày được sự chống trả quyết liệt của dân quân dân Hà Nội và các địa phương khác ở Bắc kỳ trước cuộc tấn công của thực dân Pháp lần thứ hai;  - Biết được nội dung chính của Hiệp ước Hác-măng và hiệp ước Pa-tơ-nốt.  **Thông hiểu:**  - Giải thích được lí do triều đình Huế ký Hiệp ước Giáp Tuất 1874.  **Vận dụng:**  **Vận dung cao:**  *- Rút ra bài học lịch sử từ việc triều đình nhà Nguyễn kí kết các hiệp ước đầu hàng thực dân Pháp.* | 7  (1,75) |  |  | 1  (1,0) |
| 2. Phong trào kháng chiến chống Pháp trong những năm cuối thế kỉ XIX | **Nhận biết:**  - Nêu được sự kiện 5-7-1885;  - Hiểu được khái niệm phong trào Cần Vương.  **Thông hiểu:**  - Thống kê được được hai giai đoạn của phong trào Cần Vương.  **Vận dụng:**  **Vận dung cao:** | 2  (0,5) |  |  |  |
| 3. Khởi nghĩa Yên Thế và PT chống pháp của đồng | **Nhận biết:**  - Nêu được nguyên nhân bùng nổ cuộc khởi nghĩa Yên Thế;  **Thông hiểu:**  - Lập bảng niên biểu các các giai đoạn phát triển của khởi nghĩa Yên Thế;  *- So sánh điểm khác biệt của cuộc khởi nghĩa Yên Thế so với các cuộc khởi nghĩa cùng thời.*  **Vận dụng:**  - Rút ra được nguyên nhân thất bại của cuộc khởi nghĩa Yên Thế.  **Vận dung cao:** | 1  (0,25) | 1  (4,0) |  |  |
| 4. Trào lưu cải cách Duy tân ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX | **Nhận biết:**  - Trình bày được nội dung của những đề nghị cải cách ở Việt Nam vào nửa cuối thế kỷ XIX.  **Thông hiểu:**  - Giải thích được lí do vì sao những đề nghị đó không được chấp nhận.  **Vận dụng:**  *- Đánh giá được những mặt tích cực và hạn chế của những đề nghị cải cách ở Việt Nam vào nửa cuối thế kỷ XIX.*  **Vận dung cao:** | 2  (0,5) |  | 1  (2,0) |  |
| **Tổng** | | | | **12** | **1** | **1** | **1** |